

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 24/2024/TLST-HNGĐ ngày 25/10/2024 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1998; địa chỉ: Khu 3 YN, phường KB, thành phố BN, tỉnh BN.

2. Anh Su J, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 244 Nguyễn Đức Cảnh, phường Kinh Bắc, thành phố BN, tỉnh BN; Quốc tịch: TQ.

Người phiên dịch: Chị Trần Thị H, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn LV, xã PS, huyện TY, tỉnh BG.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn và bản tự khai về việc người yêu cầu đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn. Tại buổi hòa giải các đương sự đã tự nguyện thống nhất như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thu H và anh Su J thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Giao cháu Su XY, sinh ngày 02/8/2020 cho chị Nguyễn Thu H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về lệ phí ly hôn: Chị Nguyễn Thu H tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự đã được thể hiện trong Biên bản hòa giải ngày 25 tháng 10 năm 2024 và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thu H và anh Su J thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Giao cháu Su XY, sinh ngày 02/8/2020 cho chị Nguyễn Thu H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Chị Nguyễn Thu H phải chịu 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp đủ 300.000đ tại Biên lai thu tiền số 0000265 ngày 25/10/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- UBND thành phố Bắc Kạn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tính